BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2013/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2013*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ác-mê-nia về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, ký tại Hà Nội ngày 08 tháng 6 năm 2012, có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 10 năm 2012.

Thông báo này thay cho thông báo số 19/2013/TB-LPQT ngày 04/4/2013 của Bộ Ngoại giao.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngự

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA ÁC-MÊ-NI-A
VỀ MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO HOẶC HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ác-mê-ni-a, sau đây gọi là "các Bên ký kết";

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước;

Mong muốn đơn giản hóa và tạo thuận lợi cho việc đi lại của công dân của một Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ tới lãnh thổ Bên ký kết kia;

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của mỗi Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia.

2. Những người nói tại khoản 1 Điều này được phép tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa chín mươi (90) ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự mỗi Bên ký kết, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho những người này.

Điều 2

1. Công dân của một Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ còn giá trị, là thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc phái đoàn đại diện tại Tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ của Bên ký kết kia, được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia trong suốt nhiệm kỳ công tác.

2. Việc miễn thị thực dành cho những người nói tại khoản 1 Điều này cũng được áp dụng đối với thành viên gia đình họ, với điều kiện thành viên gia đình họ mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ còn giá trị.

3. Trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhập cảnh, những người nói tại khoản 1 và 2 Điều này phải hoàn tất các thủ tục đăng ký cư trú cần thiết tại cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.

Điều 3

Công dân của mỗi Bên ký kết quy định tại Điều 1 và Điều 2 Hiệp định này có thể nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu quốc tế dành cho khách quốc tế với điều kiện họ phải đáp ứng các yêu cầu về thủ tục theo quy định của các cơ quan chức năng của nước đó.

Điều 4

Công dân một Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ còn giá trị có nghĩa vụ tôn trọng pháp luật hiện hành liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú trên lãnh thổ của Bên kia.

Điều 5

Mỗi Bên ký kết bảo lưu quyền từ chối nhập cảnh hoặc chấm dứt việc tạm trú của bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc mang hộ chiếu công vụ, bị coi là không được hoan nghênh.

Điều 6

Mỗi Bên ký kết có thể tạm đình chỉ toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện Hiệp định này vì lý do trật tự công cộng, an ninh hoặc sức khỏe cộng đồng. Việc tạm đình chỉ hoặc chấm dứt việc tạm đình chỉ như trên phải được thông báo cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao trước khi thực hiện việc tạm đình chỉ hoặc công bố việc tạm đình chỉ.

Điều 7

1. Các Bên ký kết trao đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ của mình qua đường ngoại giao trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ký Hiệp định này.

2. Mỗi Bên ký kết thông báo cho Bên ký kết kia về việc thay đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ của mình và trao đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ mới cho Bên ký kết kia ít nhất 30 ngày trước ngày đưa vào sử dụng.

Điều 8

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận giữa các Bên ký kết bằng trao đổi công hàm qua đường ngoại giao.

Điều 9

Mọi tranh chấp nảy sinh giữa hai Bên ký kết liên quan đến việc giải thích, thi hành và áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua thương lượng hoặc tham vấn giữa hai Bên ký kết.

Điều 10

1. Hiệp định này có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng qua đường ngoại giao trong đó các Bên ký kết thông báo cho nhau đã hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết theo quy định pháp luật của nước mình để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn và sẽ tiếp tục có hiệu lực tới ngày thứ chín mươi (90) sau ngày một Bên ký kết thông báo cho Bên ký kết kia về ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định thông qua đường ngoại giao.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây, được Chính phủ nước mình ủy quyền, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2012, thành hai bản chính bằng tiếng Việt, tiếng Ác-mê-ni-a và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA ÁC-MÊ-NI-A
PHẠM BÌNH MINH Bộ trưởng Bộ Ngoại giao	ÉT-VÁT NAN-BAN-ĐI-AN Bộ trưởng Bộ Ngoại giao